- 1. Mô hình phổ biến để xây dựng CSDL quan hệ là:
- A. Mô hình phân cấp
- B. Mô hình dữ liệu quan hệ
- C. Mô hình hướng đối tượng
- D. Mô hình cơ sở quan hệ
- 2. Các khái niệm dùng để mô tả các yếu tố nào sẽ tạo thành mô hình dữ liệu quan hệ?
- A. Cấu trúc dữ liệu
- B. Các ràng buộc dữ liệu
- C. Các thao tác, phép toán trên dữ liệu
- D. Tất cả câu trên
- 3. Trong mô hình quan hệ, về mặt cấu trúc thì dữ liệu được thể hiện trong các:
- A. Cột (Field) B. Hàng (Record) C. Bảng (Table) D. Báo cáo (Report)
- 4. Thao tác trên dữ liệu có thể là:
- A. Sửa bản ghi
- B. Thêm bản ghi
- C. Xoá bản ghi
- D. Tất cả đáp án trên
- 5. Phát biểu nào về hệ QTCSDL quan hệ là đúng?
- A. Phần mềm dùng để xây dựng các CSDL quan hệ
- B. Phần mềm dùng để tạo lập, cập nhật và khai thác CSDL quan hệ
- C. Phần mềm Microsoft Access
- D. Phần mềm để giải các bài toán quản lí có chứa các quan hệ giữa các dữ liệu
- 6. Phát biểu nào trong các phát biểu sau là sai khi nói về miền?
- A. Các miền của các thuộc tính khác nhau không nhất thiết phải khác nhau
- B. Mỗi một thuộc tính có thể có hai miền trở lên
- C. Hai thuộc tính khác nhau có thể cùng miền
- D. Miền của thuộc tính họ tên thường là kiểu text
- 7. Đặc điểm nào sau đây không là đặc trưng của một quan hệ trong hệ CSDL quan hệ?
- A. Các bộ là phân biệt và thứ tự các bộ không quan trọng
- B. Quan hệ không có thuộc tính đa trị hay phức tạp
- C. Mỗi thuộc tính có một tên phân biệt và thứ tự các thuộc tính là quan trọng
- D. Tên của các quan hệ có thể trùng nhau
- 8. Phát biểu nào sai trong các phát biểu sau khi nói về khoá chính?
- A. Một bảng có thể có nhiều khoá chính
- B. Mỗi bảng có ít nhất một khoá

- C. Xác định khoá phụ thuộc vào quan hệ logic của các dữ liệu chứ không phụ thuộc vào giá trị các dữ liệu
- D. Nên chọn khoá chính là khoá có ít thuộc tính nhất
- **9.** Giả sử một bảng có 2 trường SOBH (số bảo hiểm) và HOTEN (họ tên) thì nên chọn trường SOBH làm khoá chính hơn vì :
- A. Trường SOBH là duy nhất, trong khi đó trường HOTEN không phải là duy nhất
- B. Trường SOBH là kiểu số, trong khi đó trường HOTEN không phải là kiểu số
- C. Trường SOBH đứng trước trường HOTEN
- D. Trường SOBH là trường ngắn hơn
- 10. Cho các bảng sau:
- DanhMucSach(MaSach, TenSach, MaLoai)
- LoaiSach(MaLoai, LoaiSach)
- HoaDon(MaSach, SoLuong, DonGia)

Để biết giá của một quyển sách thì cần những bảng nào?

- A. HoaDon
- B. DanhMucSach, HoaDon
- C. DanhMucSach, LoaiSach
- D. HoaDon, LoaiSach
- 11. Trường khóa chính là trường:
- [a]--Single Key
- [b]--Unique Key
- [c]--First Key
- [d]--Primary Key
- 12.- Thế nào là cơ sở dữ liệu quan hệ?
- [a]--Cơ sở dữ liệu được xây dựng dựa trên mô hình dữ liệu quan hệ
- [b]--Cơ sở dữ liệu dùng để tạo lập, cập nhật và khai thác CSDL quan hệ
- [c]--Cơ sở dữ liệu được xây dựng dựa trên mô hình dữ liệu quan hệ và khai thác CSDL quan hệ
- [d]--Cơ sở dữ liệu dùng để tạo lập, cập nhật và khai thác CSDL quan hệ dựa trên mô hình dữ liệu quan hệ
- 13. Liên kết giữa các bảng được dựa trên:
- [a]--Thuộc tính khóa

- [b]--Các thuộc tính trùng tên nhau giữa các bảng
- [c]--Ý định của người quản trị hệ CSDL
- [d]--Ý định ghép các bảng thành một bảng có nhiều thuộc tính hơn
- 14 Các bước chính để tạo CSDL:
- [a]--Tạo bảng; Chọn khóa chính cho bảng; Đặt tên bảng và lưu cấu trúc bảng; Tạo liên kết bảng
- [b]--Tạo bảng; Chọn khóa chính cho bảng; Đặt tên bảng và lưu cấu trúc bảng
- [c]--Tạo bảng; Chọn khóa chính cho bảng; Lưu cấu trúc bảng; Tạo liên kết bảng; cập nhật và khai thác CSDL
- [d]--Tạo bảng; Chọn khóa chính cho bảng; Đặt tên bảng; Tạo liên kết bảng
- 15 An toàn dữ liệu có thể hiểu là?
- [a]--Dễ dàng cho công việc bảo trì dữ liệu
- [b]--Ngăn chặn các truy nhập trái phép, sai quy định từ trong ra hoặc từ ngoài vào ...
- [c]--Thống nhất các tiêu chuẩn, thủ tục và các biện pháp bảo vệ, an toàn dữ liệu
- [d]--Tính nhất quán và toàn vẹn dữ liệu
- 16 Mô hình ngoài là?
- [a]--Nội dung thông tin của toàn bộ CSDL
- [b]--Nội dung thông tin của toàn bộ CSDL dưới cách nhìn của người sử dụng
- [c]--Nội dung thông tin của một phần cơ sở dữ liệu
- [d]--Nội dung thông tin của một phần dữ liệu dưới cách nhìn của người sử dụng
- 17 Mô hình trong là?
- [a]--Là một trong các mô hình biểu diễn CSDL dưới dạng lưu trữ vật lý
- [b]--Mô hình biểu diễn cơ sở dữ liệu trìu tượng ở mức quan niệm
- [c]--Có nhiều cách biểu diễn CSDL dưới dạng lưu trữ vật lý
- [d]--Mô hình lưu trữ vật lý dữ liệu
- 18 Mục tiêu của cơ sở dữ liệu là?
- [a]--Không làm thay đổi chiến lược truy nhập cơ sở dữ liệu

- [b]--Bảo đảm tính độc lập dữ liệu
- [c]--Không làm thay đổi cấu trúc lưu trữ dữ liệu
- [d]--Dữ liệu chỉ được biểu diễn, mô tả một cách duy nhất
- 19 Ràng buộc giải tích?
- [a]--Quy tắc biểu diễn cấu trúc dữ liệu
- [b]--Mối quan hệ giữa các thuộc tính được biểu diễn bằng các biểu thức toán học
- [c]--Mô tả tính chất của các thuộc tính khi tạo lập CSDL
- [d]--Các phép toán đại số quan hệ
- 20 Ràng buộc logic?
- [a]--Mối quan hệ giữa các thuộc tính được biểu diễn bằng các phụ thuộc hàm
- [b]--Mối quan hệ giữa các thuộc tính được biểu diễn bằng các biểu thức toán học
- [c]--Các phép so sánh
- [d]--Các phép toán quan hệ
- 21 Mô hình CSDL phân cấp là mô hình?
- [a]--Dữ liệu được biểu diễn bằng con trỏ
- [b]--Dữ liệu được biểu diễn bằng mối quan hệ thực thể
- [c]--Dữ liệu được biểu diễn bằng bảng
- [d]--Dữ liệu được biểu diễn bằng cấu trúc cây
- 22 Khi thao tác bằng ngôn ngữ thao tác dữ liệu trên CSDL phân cấp?
- [a]--Đảm bảo tính độc lập của dữ liệu
- [b]--Đảm bảo tính ổn định
- [c]--Đảm bảo tính toàn vẹn của dữ liệu
- [d]--Có nhiều khả năng xẩy ra dị thường thông tin

- 23 Đặc trưng cấu trúc của mô hình mạng là?
- [a]--Chứa các liên kết một một và một nhiều
- [b]--Chứa các liên kết một một, một nhiều và nhiều nhiều
- [c]--Chứa các liên kết một một, một nhiều và nhiều nhiều
- [d]--Chứa các liên kết nhiều một và một nhiều
- 24 Trong CSDL mạng, khi thực hiện các phép tìm kiếm?
- [a]--Không phức tạp
- [b]--CSDL càng lớn thì tìm kiếm càng phức tạp
- [c]--Câu hỏi và kết quả các câu hỏi tìm kiếm thường đối xứng với nhau
- [d]--Câu hỏi và kết quả các câu hỏi tìm kiếm không đối xứng với nhau
- 25 Trong mô hình cơ sở dữ liệu quan hệ?
- [a]--Thứ tự của các cột là quan trọng
- [b]--Thứ tự của các cột là không quan trọng
- [c]--Thứ tự của các hàng là quan trọng
- [d]--Thứ tự của các hàng là không quan trọng
- 26 Dị thường thông tin có thể?
- [a]--Dữ liệu nhất quán và toàn vẹn
- [b]--Không xuất hiện mâu thuẫn thông tin
- [c]--Thừa thiếu thông tin trong lưu trữ
- [d]--Phản ánh đúng hiện thực khách quan dữ liệu
- 27 Ưu điểm của cơ sở dữ liêu là?
- [a]--Giảm dư thừa, nhất quán và toàn vẹn của dữ liệu

- [b]--Các thuộc tính được mô tả trong nhiều tệp dữ liệu khác nhau
- [c]--Khả năng xuất hiện mâu thuẫn và không nhất quán dữ liệu
- [d]--Xuất hiện dị thường thông tin
- 28 Cần thiết phải chuẩn hoá dữ liệu vì?
- [a]--Khi thực hiện các phép lưu trữ trên các quan hệ chưa được chuẩn hoá thường xuất hiện các dị thường thông tin
- [b]--Khi thực hiện các phép tách kết nối tự nhiên các quan hệ
- [c]--Khi thực hiện các phép tìm kiếm, xuất hiện các dị thường thông tin
- [d]--Giá trị khoá nhận giá trị null hay giá trị không xác định
- 29 Mục tiêu của chuẩn hoá dữ liệu là?
- [a]--Đảm bảo tính bảo mật dữ liệu
- [b]--Triệt tiêu mức cao nhất khả năng xuất hiện các dị thường thông tin
- [c]—Đảm bảo tính nhất quán dữ liệu
- [d]--Đảm bảo cho việc lưu trữ dữ liệu
- 30 Nếu A => B và A => C thì suy ra?
- [a]--A => BC
- [b]--A  $\Rightarrow$  AB
- [c]--AB  $\Longrightarrow$  BC
- [d]--AA => C
- 31 Phụ thuộc nào sau đây là phụ thuộc đầy đủ?
- [a]--(Số thứ tự, mã lớp) => Họ tên sinh viên
- [b]--(Mã báo, mã khách hàng) => Giá báo
- [c]--(Số chứng mionh thư, mã nhân viên) => Quá trình công tác

[d]--(Số hoá đơn, mã khách hàng) => Họ tên khách hang

- 32 Khẳng định nào là phụ thuộc hàm
- [a]--Họ và tên -> Số chứng minh thư
- [b]--Họ và tên -> Địa chỉ
- [c]--Họ và tên -> Số điện thoại nhà riêng
- [d]--Số chứng minh thư -> Họ và tên
- 33 Hệ tiên đề Armstrong cho các phụ thuộc hàm gồm các quy tắc:
- [a]--Phản xạ, hợp và tách.
- [b]--Phản xạ, bắc cầu, hợp và tách.
- [c]--Phản xạ, gia tăng, hợp và tách.
- [d]--Phản xạ, gia tăng, bắc cầu.
- 34 Quy tắc gia tăng trong hệ tiên đề Armstrong :

$$[a]--N\acute{e}u A --> B => B --> A$$

$$[b]--N\acute{e}u A --> B => A --> BC$$

$$[c]--N\acute{e}u A --> B => BC --> A$$

$$[d]$$
--Nếu A --> B => AC --> B

35 - Quy tắc bắc cầu trong hệ tiên đề Armstrong:

36 - Nếu A --> B và A --> C thì suy ra:

- [a]--AA --> C
- [b]--A --> AB
- [c]--A --> BC
- [d]--AB --> BC
- 37 Nếu A --> BC suy ra:
- [a]--AC --> B và A --> CC.
- [b]--A --> C.
- [c]--A --> B và A --> C.
- [d]--A --> B
- 38 Chọn một khẳng định nào sau đây là đúng nhất:
- [a]--Số điện thoại --> Mã vùng là phụ thuộc phản xạ.
- [b]--Số điện thoại --> Họ tên thuê bao là phụ thuộc phản xạ.
- [c]--(Số thứ tự, Mã lớp) --> Mã lớp là phụ thuộc phản xạ.
- [d]--Số chứng minh thư --> Họ tên là phụ thuộc phản xạ.
- 39 Phụ thuộc nào sau đây là phụ thuộc đầy đủ:
- [a]--(Mã nhân viên, tên nhân viên) xác định đơn vị công tác.
- [b]--(Số thứ tự, đơn vị) xác định số thứ tự trong bảng lương.
- [c]--Mã nhân viên xác định quá trình công tác nhân viên đó
- [d]--Số thứ tự xác định tiền lương của một nhân viên
- 40 Chọn một khẳng định nào sau đây là đúng nhất khi nói về bao đóng các thuộc tính:
- [a]--Hợp tất cả vế phải của các phụ thuộc hàm
- [b]--Bao đóng của X ứng với tập F là hợp của vế trái của các phụ thuộc hàm
- [c]--Bao đóng của X ứng với tập F là hợp của vế phải của các phụ thuộc hàm
- [d]--Thông tin về đối tượng

- 41 Chọn một khẳng định nào sau đây là đúng nhất khi nói về tập tương đương:
- [a]--Tập G là tập con của F.
- [b]--Các phụ thuộc của G là các phụ thuộc của F
- [c]--Các phụ thuộc của F được suy dẫn logic từ G và các phụ thuộc của G được suy dẫn logic từ F
- [d]--Các phụ thuộc của F cũng là các phụ thuộc của G và ngược lại.
- 42 Chọn một khẳng định nào sau đây là đúng nhất khi nói về thuộc tính dư thừa:
- [a]--A1A2 --> B, A1 du thừa khi A2 --> B
- [b]--A1A2 --> B, A1 dư thừa khi A1A2 --> B phụ thuộc đầy đủ
- [c]--A1A2 --> B, A1 dư thừa khi A2 --> B phụ thuộc đầy đủ
- [d]--A1A2 --> B, A1 dư thừa khi A2 không xác định B

## 43. Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khảng định sau: Nói rằng A -> B được suy dẫn từ F, nếu:

- A. Hai bộ bất kỳ trùng nhau trên A thì khác nhau trên B.
- B. Hai bộ bất kỳ thoả trên trên A thì thoả trên B.
- C. Hai bộ bất kỳ khác nhau trên A thì cũng khác nhau trên B.
- D. Áp dụng liên tiếp các hệ tiên đề Armstrong

## 44. Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khảng định sau: Bao đóng tập các phụ thuộc hàm gồm các phụ thuộc:

- A. Bắc cầu.được suy dẫn logic
- B. Được suy dẫn bằng định nghĩa.
- C. Được suy dẫn bằng cách áp dụng liên tiếp các hệ tiên đề Armstrong.
- D. Đầy đủ. được suy dẫn logic

## 45. Hãy chọn từ/cụm từ tương ứng để hoàn thiện khảng định sau: Nếu 2 bộ bất kỳ trùng nhau trên các thành phần của khóa thì:

- A. Cũng trùng nhau trên các thành phần của tất cả các bộ.
- B. Cũng trùng nhau trên các thành phần không khóa.
- C. Khác nhau trên các thành phần tất cả các bộ.
- D. Khác nhau trên các thành phần không khóa.

- 46. Chọn một khẳng định nào sau đây là đúng nhất khi nói về khoá của lược đồ quan hệ:
- [a]--Giá trị của mỗi thuộc tính có thể xác định duy nhất giá trị các thuộc tính khác.
- [b]--Khoá gồm nhiều thuộc tính có khả năng biểu diễn các thuộc khác
- [c]--Giá trị của một hay nhiều thuộc tính có thể xác định duy nhất giá trị các thuộc tính khác kể cả giá trị null.
- [d]--Khoá là một thuộc tính hay một tập các thuộc tính có khả năng biểu diễn duy nhất các thuộc tính còn lại.
- 47. Chọn một khẳng định nào sau đây là đúng nhất:
- [a]--X là khóa nếu: X+=U và (X-A)+=U
- [b]--Các thuộc tính không khoá phụ thuộc đầy đủ vào khóa.
- [c]--Mỗi một giá trị của khoá xác định các giá trị của các thuộc tính không khoá.
- [d]--Giá trị các khoá có thể trùng nhau.

- [a]--EB, CE, BC không là khóa của lược đồ quan hệ
- [b]--EC, CE, BC khóa của lược đồ quan hệ
- [c]--AB, CG, CD không là khóa của lược đồ quan hệ
- [d]--AB, CG, CD khóa của lược đồ quan hệ

49 - 
$$\Omega$$
 = {A, B, C, D, E, G}, F = {B --> C, C --> B, A --> GD}, khoá quan hệ là:

- [a]--ACE
- [b]--ABC
- [c]--AC
- [d]--AB
- 50 Xét quan hệ  $\Omega = \{A, B, C, D, E, G, H\}$  và  $F = \{C --> AB, D --> E, B --> G\}$ .
- [a]--Khoá quan hệ là {B, C, A}.
- [b]--Quan hệ có dạng chuẩn 3NF
- [c]--Khoá quan hệ là {H, C, D}.
- [d]--Tất cả đều sai
- 51 Chọn một khẳng định nào sau đây là đúng nhất:
- [a]--Chuẩn hoá dữ liệu là quá trình thực hiện các phép lưu trữ
- [b]--Dữ liệu lưu trữ trong CSDL phản ảnh tính toàn vẹn dữ liệu.
- [c]--Chuẩn hoá dữ liệu là quá trình tách quan hệ không làm tổn thất thông tin.
- [d]--Quan hệ gốc được chứa trong quan hệ kết nối tự nhiên của các quan hệ chiếu.
- 53 Chọn một khẳng định nào sau đây là đúng nhất khi tách quan hệ:
- [a]--Đảm bảo tính toàn vẹn dữ liệu
- [b]--Đảm bảo tính độc lập dữ liệu.

- [c]--Làm tổn thất thông tin
- [d]--Không làm tổn thất thông tin
- 54 Chọn một khẳng định nào sau đây là đúng nhất khi tách kết nối không tổn thất thông tin:
- [a]--Quan hệ R được khôi phục từ phép kết nối tự nhiên các quan hệ chiếu
- [b]--Thông tin của R có thể nhận được từ các kết nối tự nhiên các quan hệ chiếu ứng với phép tách j .
- [c]--Thông tin của R có thể nhận được từ các quan hệ khác
- [d]--Quan hệ R được khôi phục từ phép kết nối các quan hệ chiếu
- 55 Chọn một khẳng định nào sau đây là đúng nhất:
- [a]--Khi thực hiện các phép lưu trữ trên các quan hệ chưa được chuẩn hoá thường xuất hiện dị thường thông tin.
- [b]--Dữ liệu trong các quan hệ không đảm bảo tính toàn vẹn
- [c]--Trong dữ liệu lưu trữ luôn luôn có sự dư thừa, không nhất quán dữ liệu
- [d]--Dị thường thông tin là thường xuất hiện khi thực hiện truy vấn dữ liệu
- 56- Chọn một khẳng định nào sau đây là đúng nhất:
- [a]--Trong quan hệ 2NF, cấm tất cả các phụ thuộc không đầy đủ vào khoá.
- [b]--Trong quan hệ 2NF, cấm tất cả các phụ thuộc đầy đủ vào khoá.
- [c]--Trong quan hệ 2NF, các thuộc tính khoá phụ thuộc vào các tập con của khoá.
- [d]--Trong quan hệ 2NF, các thuộc tính không khoá phụ thuộc vào khoá.
- 57--Chọn một khẳng định nào sau đây là đúng nhất:
- [a]--Trong quan hệ 3NF, các thuộc tính không khoá bằng rỗng.
- [b]--Trong quan hệ 3NF, cấm các thuộc tính không khoá phụ thuộc vào thuộc tính có bao đóng khác  $\Omega$ . [c]--Trong quan hệ 3NF, cấm thuộc tính không khoá phụ thuộc vào các thuộc tính có bao đóng bằng  $\Omega$ . [d]--Trong quan hệ 3NF, các thuộc tính không khoá phụ thuộc hàm vào thuộc tính có bao đóng khác  $\Omega$ .
- 58--Một quan hệ dạng chuẩn 1NF có thể chuyển đổi về nhóm các quan hệ 3NF bằng cách:
- [a]--Loại bỏ các phụ thuộc bắc cầu vào khoá.
- [b]--Loại bỏ các phụ thuộc không đầy đủ vào khoá
- [c]--Loại bỏ các phụ thuộc không đầy đủ vào khoá và bắc cầu vào khoá.
- [d]--Loại bỏ các phụ thuộc đầy đủ vào khoá và bắc cầu vào khoá.
- 59. Vì sao Elasticsearch không đảm bảo tính toàn vẹn dữ liệu?
- [A]--Không có database transaction
- [B]--Lưu trữ phân tán gây mất mát dữ liệu
- [C]--Không phải là cơ sở dữ liệu quan hệ
- [D]--Là search và analytic engine

| 60. Elasticsearch tìm kiếm theo:  [A]Forward index  [B]Inverted index  [C]Document  [D]Shards   |
|---|
| 61. Tìm kiếm full text trong Elasticsearch dùng gì: [A]Term [B]Match [C]Like [D]Query   |
| 62. Elasticsearch phát triển bằng ngôn ngữ nào [A]Python [B]C++ [C]Java [D]PHP 63. Số các quy tắc chuyển từ mô hình thực thể sang mô hình quan hệ [A] 3 [B] 4 [C] 6 [D] 8   |
| 64. RDD trong Apache Spark là [A] RDD là một mô hình lập trình [B] RDD trong Apache Spark là tập hợp của các đối tượng bất biến [C] RDD là một dạng cơ sở dữ liệu [D] Tất cả đáp án trên đều sai 65. Câu nào dưới đây không phải của <b>mô hình</b> ERD? [A] Kiểu <b>thực thể</b> . [B] Thuộc tính. [C] Kiểu <b>liên kết</b> . [D] Không có đáp án đúng |